

TỈNH ỦY TUYÊN QUANG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Số 269- QĐ/TU

Tuyên Quang, ngày 29 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt kết quả và danh sách trúng tuyển tại kỳ thi nâng ngạch công chức, xét thăng hạng, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trong cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội năm 2021



Căn cứ Luật Cán bộ, công chức năm 2008; Luật Viên chức năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Quyết định số 1696-QĐ/BTCTW ngày 29/5/2017 của Ban Tổ chức Trung ương Đảng ban hành Quy chế xét thăng hạng viên chức trong cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội;

Căn cứ Thông báo kết luận số 320-TB/TU ngày 29/10/2021 của Thường trực Tỉnh ủy về công tác cán bộ,

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt kết quả kỳ thi nâng ngạch công chức, xét thăng hạng, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trong cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội năm 2021 và danh sách **81** cán bộ, công chức, viên chức trúng tuyển như sau:

1- Thi nâng ngạch công chức:

- **73** cán bộ, công chức trúng tuyển/**76** cán bộ, công chức dự thi (64 chuyên viên chính, 03 chuyên viên, 04 kế toán viên, 02 văn thư viên);
- **03** công chức không trúng tuyển/**76** cán bộ, công chức dự thi (01 chuyên viên chính, 01 chuyên viên, 01 kế toán viên).

2- Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức (hạng II)

- **05** giảng viên trúng tuyển, được thăng hạng giảng viên chính (hạng II);
- **01** chuyên viên trúng tuyển, được thăng hạng chuyên viên chính (hạng II).

3- Thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức (hạng III): 02/02 viên chức trúng tuyển thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng III (01 chuyên viên, 01 kế toán viên).

(chi tiết có biểu số 01, 02, 03, 04 kèm theo)

Điều 2. Giao trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị

1- Hội đồng thi nâng ngạch, xét thăng hạng, thi thăng hạng thông báo bằng văn bản về kết quả kỳ thi nâng ngạch công chức, xét thăng hạng, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trong cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội năm 2021 và danh sách cán bộ, công chức, viên chức trúng tuyển tới cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

2- Ban Tổ chức Tỉnh uỷ tham mưu Thường trực Tỉnh uỷ quyết định bổ nhiệm và xếp lương ngạch chuyên viên chính, chức danh nghề nghiệp hạng II đối với cán bộ, công chức, viên chức trúng tuyển theo quy định.

3- Các cơ quan, đơn vị quyết định bổ nhiệm và xếp lương ngạch chuyên viên và tương đương; chức danh nghề nghiệp viên chức hạng III theo quy định đối với cán bộ, công chức, viên chức trúng tuyển thuộc thẩm quyền quản lý.

Điều 3. Hội đồng thi nâng ngạch, xét thăng hạng, thi thăng hạng, Ban Tổ chức Tỉnh uỷ, Văn phòng Tỉnh uỷ và các cơ quan, đơn vị có cán bộ, công chức, viên chức dự thi nâng ngạch, xét thăng hạng, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp thực hiện Quyết định này.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh uỷ,
- Như Điều 3 (thực hiện),
- Lưu Văn phòng Tỉnh uỷ.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Lê Thị Kim Dung

**BIỂU KẾT QUẢ THI NÂNG NGẠCH CÔNG CHỨC TRONG CƠ QUAN CỦA ĐẢNG,
MẶT TRẬN TỔ QUỐC VÀ CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI NĂM 2021**
(Kèm theo Quyết định số 269-QĐ/TU ngày 29/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

- Tổng số 76 cán bộ, công chức

BIỂU SỐ 01

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính, Dân tộc		Chức vụ, đơn vị đang công tác	Kết quả thi (Đạt/Không đạt)
			Nam	Nữ		
1	2	3	4	5	6	7
I	NGẠCH CHUYÊN VIÊN CHÍNH: 65 cán bộ, công chức					
1	Bàn Đức Hiếu	24/12/1984	Dao		Huyện uỷ viên, Chánh Văn phòng Huyện uỷ Hàm Yên	Đạt
2	Phan Thu Hương	26/6/1987		Kinh	Chuyên viên Ban Tuyên giáo - Phong trào, Ủy ban MTTQ tỉnh	Đạt
3	Ma Văn Đội	21/10/1984	Tày		Chuyên viên Phòng Đoàn thể và các hội quần chúng, Ban Dân vận Tỉnh uỷ	Đạt
4	Tạ Thị Thu Huyền	01/10/1986		Tày	Chuyên viên Văn phòng huyện Yên Sơn	Đạt
5	Nguyễn Thị Thu	02/7/1982		Kinh	Phó Trưởng Ban Tổ chức – Kiểm tra – Hành chính, Tỉnh đoàn	Đạt
6	Tổng Thị Hồng	23/7/1979		Kinh	Chuyên viên Văn phòng huyện Yên Sơn	Đạt
7	Phạm Văn Bạo	18/6/1966	Kinh		Phó Chủ tịch Hội Nông dân huyện Hàm Yên	Đạt
8	Nguyễn Thị Thuỳ Dương	22/8/1982		Kinh	Huyện uỷ viên, Chủ tịch LĐLĐ huyện Hàm Yên	Đạt
9	Thân Văn Khánh	02/07/1964	Kinh		Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Thành uỷ Tuyên Quang	Đạt
10	Phạm Thị Mai	03/7/1981		Kinh	Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Đảng uỷ Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh	Đạt

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính, Dân tộc		Chức vụ, đơn vị đang công tác	Kết quả thi (Đạt/Không đạt)
			Nam	Nữ		
1	2	3	4	5	6	7
11	Vũ Thị Thùy Nhung	08/12/1986		Kinh	Chuyên viên Phòng Chính sách - Tổng hợp, Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Đạt
12	Ma Thị Sơn	07/10/1979		Tày	Phó trưởng Ban Tổ chức - Văn phòng, Ủy ban MTTQ tỉnh	Đạt
13	Lộc Hương Sơn	01/02/1984		Tày	Phó Chủ tịch Hội Nông dân huyện Na Hang	Đạt
14	Nông Thị Yến	15/12/1979		Tày	Phó trưởng ban Tuyên giáo - Phong trào, Ủy ban MTTQ tỉnh	Đạt
15	Trần Thị Vân Anh	27/10/1981		Kinh	Phó Chủ tịch Hội LHPN huyện Hàm Yên	Đạt
16	Nguyễn Văn Hiếu	19/6/1982	Sán chay (Cao lan)		Chuyên viên Ban Tuyên giáo Huyện ủy Yên Sơn	Đạt
17	Tô Thái Huynh	11/12/1971	Kinh		Phó Trưởng Phòng nghiệp vụ II, Ban Nội chính Tỉnh ủy	Đạt
18	Nguyễn Thị Hồng Ngoan	14/11/1977		Kinh	Huyện ủy viên, Chủ tịch Hội LHPN huyện Hàm Yên	Đạt
19	Đào Bình Nguyên	01/3/1984	Kinh		Chuyên viên cơ quan Tổ chức - Nội vụ huyện Yên Sơn	Đạt
20	Dương Minh Nguyệt	24/02/1988		Kinh	Tỉnh ủy viên, Bí thư Tỉnh đoàn	Đạt
21	Phạm Tiến Sỹ	16/4/1982	Tày		Phó Trưởng ban Dân vận Huyện ủy, Bí thư Đảng ủy xã Thanh Tương huyện Na Hang	Đạt

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính, Dân tộc		Chức vụ, đơn vị đang công tác	Kết quả thi (Đạt/Không đạt)
			Nam	Nữ		
1	2	3	4	5	6	7
22	Hà Thị Thảo	15/07/1987		Tày	Huyện ủy viên, Bí thư Huyện đoàn Chiêm Hóa	Đạt
23	Ma Đình Trường	29/6/1979	Tày		Huyện ủy viên, Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Tuyên giáo Huyện ủy Chiêm Hóa	Đạt
24	Lương Thị Kim Xuyên	04/3/1982		Tày	Chuyên viên Ban Tổ chức Huyện ủy Na Hang	Đạt
25	Ma Thị Như Trang	20/7/1981		Kinh	Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ huyện Hàm Yên	Đạt
26	Ngô Thị Bích Hằng	10/12/1973		Kinh	Chuyên viên Phòng nghiệp vụ II, Ban Nội chính Tỉnh ủy	Đạt
27	Lương Xuân Hương	03/12/1978	Tày		Huyện ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ huyện, Bí thư Đảng ủy xã Thượng Nông, huyện Na Hang	Đạt
28	Nông Thị Hồng Nhung	10/3/1979		Tày	Phó trưởng Ban Tuyên giáo Huyện ủy Hàm Yên	Đạt
29	Đỗ Thị Sang	01/10/1983		Kinh	Chuyên viên Ban Tuyên giáo - Phong trào, Ủy ban MTTQ tỉnh	Đạt
30	Châu Thị Gấm	03/3/1978		Tày	Chuyên viên Ban Tuyên giáo Huyện ủy Na Hang	Đạt
31	Tiêu Thị Hương	03/9/1985		Sán chay (Cao lan)	Chuyên viên Ban Tổ chức Đảng ủy Khối, Phó Bí thư Đoàn Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh	Đạt
32	Hứa Thị Phương	15/09/1979		Tày	Huyện ủy viên, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Lâm Bình	Đạt

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính, Dân tộc		Chức vụ, đơn vị đang công tác	Kết quả thi (Đạt/Không đạt)
			Nam	Nữ		
1	2	3	4	5	6	7
33	Nguyễn Ngọc Diệp	02/10/1980	Kinh		Ủy viên BCH Đảng bộ Khối, Chủ tịch Công đoàn Viên chức tỉnh	Đạt
34	Chu Đức Hoài	01/9/1978		Kinh	Phó Trưởng Ban Tổ chức Huyện uỷ Na Hang	Đạt
35	Đặng Kim Huệ	12/10/1978		Kinh	Chuyên viên Ban Tổ chức Huyện uỷ Hàm Yên	Đạt
36	Trần Hữu Hùng	27/7/1972	Kinh		Huyện uỷ viên, Chủ tịch Hội Nông dân huyện Yên Sơn	Đạt
37	Nguyễn Thị Mai Lan	26/9/1975		Kinh	Phó trưởng Phòng Khoa giáo, Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ	Đạt
38	Vũ Thị Trường Nhỏ	08/12/1978		Kinh	Chuyên viên Hội Nông dân huyện Yên Sơn	Đạt
39	Đinh Xuân Sinh	12/10/1981	Tày		Phó Chánh Văn phòng Huyện uỷ Hàm Yên	Đạt
40	Đỗ Văn Tuấn	14/10/1982	Kinh		Huyện uỷ viên, Chánh Văn phòng huyện Yên Sơn	Đạt
41	Nguyễn Chí Thành	02/10/1979	Kinh		Phó Chủ tịch Hội Nông dân huyện Sơn Dương	Đạt
42	Hoàng Thị Thu Trang	01/9/1984		Sán chay (Cao lan)	Chuyên viên phòng Tuyên truyền - Báo chí - Xuất bản, Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ	Đạt
43	Lại Thị Thúy Vân	19/8/1985		Kinh	Phó Trưởng Ban Dân vận Huyện uỷ Yên Sơn	Đạt
44	Mai Hoa Viễn	20/12/1980		Tày	Phó Chủ tịch Hội LHPN huyện Chiêm Hóa	Đạt

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính, Dân tộc		Chức vụ, đơn vị đang công tác	Kết quả thi (Đạt/Không đạt)
			Nam	Nữ		
1	2	3	4	5	6	7
45	Phùng Thị Thu Thủy	30/12/1981		Dao	Chuyên viên Ban Tuyên giáo Huyện ủy Yên Sơn	Đạt
46	Nguyễn Thùy Linh	01/6/1988		Kinh	Chuyên viên Văn phòng huyện Yên Sơn	Đạt
47	Đặng Văn Ban	03/10/1982	Dao		Phó Trưởng Ban Tổ chức Huyện ủy Chiêm Hóa	Đạt
48	Hoàng Văn Cảnh	26/3/1985	Kinh		Phó Bí thư Huyện đoàn Sơn Dương	Đạt
49	Bàn Thị Minh Châu	17/3/1984		Dao	Phó Trưởng ban Gia đình - Xã hội - Kinh tế, Hội LHPN tỉnh	Đạt
50	Triệu Lệ Hằng	12/8/1982		Tày	Chuyên viên Hội Nông dân huyện Yên Sơn	Đạt
51	Nông Quang Sự	07/01/1974	Tày		Huyện ủy viên, Chủ tịch Hội Nông dân huyện Hàm Yên	Đạt
52	Trần Văn Tú	11/9/1970	Kinh		Huyện ủy viên, Chủ tịch Hội Nông dân huyện Chiêm Hóa	Đạt
53	Hoàng Vĩnh Hà	06/4/1985	Kinh		Thành ủy viên, Chánh Văn phòng Thành ủy Tuyên Quang	Đạt
54	Đinh Tiến Lâm	15/8/1967	Kinh		Chuyên viên Phòng Chính sách - Tổng hợp, Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Đạt
55	Nguyễn Thị Kiều Hoa	26/6/1969		Kinh	Chuyên viên Phòng Chính sách - Tổng hợp, Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Đạt
56	Nguyễn Duy Dương	04/01/1985	Tày		Chuyên viên Cơ quan Tổ chức - Nội vụ huyện Sơn Dương	Đạt

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính, Dân tộc		Chức vụ, đơn vị đang công tác	Kết quả thi (Đạt/Không đạt)
			Nam	Nữ		
1	2	3	4	5	6	7
57	Nguyễn Hữu Hiền	04/01/1980	Kinh		Chuyên viên Phòng Hành chính - Lưu trữ, Văn phòng Tỉnh ủy	Đạt
58	Vũ Trọng Hiếu	10/12/1978	Kinh		Chuyên viên Phòng Chính sách - Tổng hợp, Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Đạt
59	Hà Thị Lịch	30/12/1981		Kinh	Phó Chánh Văn phòng Huyện ủy Sơn Dương	Đạt
60	Nguyễn Ngọc Thành	16/11/1983	Kinh		Chánh Văn phòng Hội Nông dân tỉnh	Đạt
61	Hà Đình Cường	19/7/1978	Kinh		Huyện ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ huyện Sơn Dương	Đạt
62	Hoàng Trung Phương	03/3/1978	Kinh		Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ huyện Hàm Yên	Đạt
63	Quan Văn Phùng	08/02/1977	Tày		Huyện ủy viên, Chủ tịch Hội nông dân huyện Lâm Bình	Đạt
64	Đỗ Thị Thao	01/6/1981		Kinh	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Sơn Dương	Đạt
65	Phạm Thanh Khiết	24/9/1980	Kinh		Chuyên viên cơ quan Tổ chức - Nội vụ huyện Yên Sơn	Không đạt
II	NGẠCH CHUYÊN VIÊN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG: 11 công chức					
1	Ngạch chuyên viên: 04 công chức					
1.1	Trần Phương Liên	03/9/1987		Kinh	Nhân viên Văn phòng, Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh	Đạt
1.2	Nông Thị Hồng Hương	15/12/1986		Dao	Cán sự Hội LHPN huyện Yên Sơn	Đạt
1.3	Nguyễn Thế Cường	17/8/1985	Tày		Cán sự Cơ quan Tổ chức Nội vụ huyện Lâm Bình	Đạt

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính, Dân tộc		Chức vụ, đơn vị đang công tác	Kết quả thi (Đạt/Không đạt)
			Nam	Nữ		
1	2	3	4	5	6	7
1.4	Đỗ Quỳnh Hoa	04/04/1989		Tày	Cán sự Hội LHPN huyện Sơn Dương	Không đạt
2	Ngạch kế toán viên: 05 công chức					
2.1	Nguyễn Thị Thanh Thảo	28/5/1983		Kinh	Kế toán cơ quan khối dân, thành phố Tuyên Quang	Đạt
2.2	Nguyễn Thị Hoài Thu	03/5/1990		Kinh	Kế toán Văn phòng Huyện ủy Sơn Dương	Đạt
2.3	Đinh Thị Thu Trang	24/11/1985		Tày	Kế toán cơ quan Thành ủy Tuyên Quang	Đạt
2.4	Phạm Thị Hệ	16/5/1980		Kinh	Kế toán Cơ quan Hội LHPN tỉnh	Đạt
2.5	Nguyễn Thị Bình	07/6/1985		Tày	Kế toán Văn phòng huyện Lâm Bình	Không đạt
3	Ngạch văn thư viên: 02 công chức					
3.1	Nguyễn Thị Thu	18/10/1976		Kinh	Nhân viên văn thư lưu trữ, Phòng Hành chính - Lưu trữ, Văn phòng Tỉnh ủy	Đạt
3.2	Lê Thị Quỳnh	08/10/1978		Kinh	Văn thư, Văn phòng huyện Yên Sơn	Đạt

**BIỂU KẾT QUẢ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP
VIÊN CHỨC (HẠNG II) TRONG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CỦA ĐẢNG NĂM 2021**
(Kèm theo Quyết định số 269-QĐ/TU ngày 29/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Tổng số 06 viên chức

BIỂU SỐ 2

TT	Họ và tên Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính Dân tộc		Chức vụ, đơn vị đang công tác	Kết quả xét (Đạt/Không đạt)	Ghi chú
		Nam	Nữ			
1	2	3	4	5	6	7
I	GIẢNG VIÊN CHÍNH (HẠNG II): 05 viên chức					
1	Bùi Trung Dũng 08/08/1987	Kinh		Giảng viên Khoa Xây dựng Đảng, Trường Chính trị tỉnh	Đạt	
2	Lê Thị Hồng Hạnh 23/08/1987		Kinh	Giảng viên khoa Lý luận cơ sở, Trường Chính trị tỉnh	Đạt	
3	Vì Thị Thu Hiền 17/04/1981		Tày	Giảng viên Khoa Nhà nước và pháp luật, Trường Chính trị tỉnh	Đạt	
4	Phạm Thị Thu Trang 05/9/1984		Kinh	Giảng viên khoa Xây dựng Đảng, Trường Chính trị tỉnh	Đạt	
5	Lê Minh Phương 16/01/1985	Kinh		Phó Giám đốc Trung tâm Chính trị huyện Yên Sơn	Đạt	
II	CHUYÊN VIÊN CHÍNH (Hạng II): 01 viên chức					
1	Đỗ Quỳnh Liên 12/04/1980		Kinh	Chuyên viên Phòng Hành chính - Trị sự, Báo Tuyên Quang	Đạt	

**BIỂU KẾT QUẢ THI THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC
TRONG ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CỦA ĐẢNG, TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI NĂM 2021**

(Kèm theo Quyết định số 269-QĐ/TU ngày 29/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Tổng số 02 viên chức

BIỂU SỐ 03

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính, Dân tộc		Chức vụ, đơn vị đang công tác	Kết quả thi (Đạt/Không đạt)
			Nam	Nữ		
1	2	3	4	5	6	7
I	CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP CHUYÊN VIÊN: 01 viên chức					
1	Lâm Phương Anh	20/3/1973		Kinh	Cán sự Phòng Nghiệp vụ, Trung tâm Văn hoá - Thể thao, Thanh, Thiếu nhi, Tỉnh đoàn	Đạt
II	CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP KẾ TOÁN VIÊN: 01 viên chức					
1	Châu Thị Đào	27/11/1984		Tày	Kế toán Trung tâm Chính trị huyện Na Hang	Đạt

DANG SÁCH TRÚNG TUYỂN KỲ THI NÂNG NGẠCH CÔNG CHỨC, XÉT THĂNG HẠNG, THI THĂNG HẠNG CHỨC DANHG NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC TRONG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CỦA ĐẢNG, MẶT TRẬN TỔ QUỐC VÀ CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI NĂM 2021
(Kèm theo Quyết định số 269-QĐ/TU ngày 29/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ)

- Tổng số 81 cán bộ, công chức, viên chức trúng tuyển

BIỂU SỐ 04

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính, Dân tộc		Chức vụ, đơn vị đang công tác
			Nam	Nữ	
1	2	3	4	5	6
A	NÂNG NGẠCH CÔNG CHỨC: 73 cán bộ, công chức				
I	NGẠCH CHUYÊN VIÊN CHÍNH: 64 cán bộ, công chức				
1	Bàn Đức Hiếu	24/12/1984	Dao		Huyện uỷ viên, Chánh Văn phòng Huyện uỷ Hàm Yên
2	Phan Thu Hương	26/6/1987		Kinh	Chuyên viên Ban Tuyên giáo - Phong trào, Ủy ban MTTQ tỉnh
3	Ma Văn Đới	21/10/1984	Tày		Chuyên viên Phòng Đoàn thể và các hội quần chúng, Ban Dân vận Tỉnh uỷ
4	Tạ Thị Thu Huyền	01/10/1986		Tày	Chuyên viên Văn phòng huyện Yên Sơn
5	Nguyễn Thị Thu	02/7/1982		Kinh	Phó Trưởng Ban Tổ chức – Kiểm tra – Hành chính, Tỉnh đoàn
6	Tổng Thị Hồng	23/7/1979		Kinh	Chuyên viên Văn phòng huyện Yên Sơn
7	Phạm Văn Bạo	18/6/1966	Kinh		Phó Chủ tịch Hội Nông dân huyện Hàm Yên
8	Nguyễn Thị Thuỳ Dương	22/8/1982		Kinh	Huyện uỷ viên, Chủ tịch LĐLĐ huyện Hàm Yên
9	Thân Văn Khánh	02/07/1964	Kinh		Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Thành uỷ Tuyên Quang

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính, Dân tộc		Chức vụ, đơn vị đang công tác
			Nam	Nữ	
1	2	3	4	5	6
10	Phạm Thị Mai	03/7/1981		Kinh	Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh
11	Vũ Thị Thùy Nhung	08/12/1986		Kinh	Chuyên viên Phòng Chính sách - Tổng hợp, Ban Tổ chức Tỉnh ủy
12	Ma Thị Sơn	07/10/1979		Tày	Phó trưởng Ban Tổ chức - Văn phòng, Ủy ban MTTQ tỉnh
13	Lộc Hương Sơn	01/02/1984		Tày	Phó Chủ tịch Hội Nông dân huyện Na Hang
14	Nông Thị Yến	15/12/1979		Tày	Phó trưởng ban Tuyên giáo - Phong trào, Ủy ban MTTQ tỉnh
15	Trần Thị Vân Anh	27/10/1981		Kinh	Phó Chủ tịch Hội LHPN huyện Hàm Yên
16	Nguyễn Văn Hiếu	19/6/1982	Sán chay (Cao lan)		Chuyên viên Ban Tuyên giáo Huyện ủy Yên Sơn
17	Tô Thái Huynh	11/12/1971	Kinh		Phó Trưởng Phòng nghiệp vụ II, Ban Nội chính Tỉnh ủy
18	Nguyễn Thị Hồng Ngoan	14/11/1977		Kinh	Huyện ủy viên, Chủ tịch Hội LHPN huyện Hàm Yên
19	Đào Bình Nguyên	01/3/1984	Kinh		Chuyên viên cơ quan Tổ chức - Nội vụ huyện Yên Sơn
20	Dương Minh Nguyệt	24/02/1988		Kinh	Tỉnh ủy viên, Bí thư Tỉnh đoàn
21	Phạm Tiến Sỹ	16/4/1982	Tày		Phó Trưởng ban Dân vận Huyện ủy, Bí thư Đảng ủy xã Thanh Tương huyện Na Hang

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính, Dân tộc		Chức vụ, đơn vị đang công tác
			Nam	Nữ	
1	2	3	4	5	6
22	Hà Thị Thảo	15/07/1987		Tày	Huyện ủy viên, Bí thư Huyện đoàn Chiêm Hóa
23	Ma Đình Trường	29/6/1979	Tày		Huyện ủy viên, Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Tuyên giáo Huyện ủy Chiêm Hóa
24	Lương Thị Kim Xuyến	04/3/1982		Tày	Chuyên viên Ban Tổ chức Huyện ủy Na Hang
25	Ma Thị Như Trang	20/7/1981		Kinh	Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ huyện Hàm Yên
26	Ngô Thị Bích Hằng	10/12/1973		Kinh	Chuyên viên Phòng nghiệp vụ II, Ban Nội chính Tỉnh ủy
27	Lương Xuân Hường	03/12/1978	Tày		Huyện ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ huyện, Bí thư Đảng ủy xã Thượng Nông, huyện Na Hang
28	Nông Thị Hồng Nhung	10/3/1979		Tày	Phó trưởng Ban Tuyên giáo Huyện ủy Hàm Yên
29	Đỗ Thị Sang	01/10/1983		Kinh	Chuyên viên Ban Tuyên giáo - Phong trào, Ủy ban MTTQ tỉnh
30	Châu Thị Gấm	03/3/1978		Tày	Chuyên viên Ban Tuyên giáo Huyện ủy Na Hang
31	Tiêu Thị Hương	03/9/1985		Sán chay (Cao lan)	Chuyên viên Ban Tổ chức Đảng ủy Khối, Phó Bí thư Đoàn Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh
32	Hứa Thị Phương	15/09/1979		Tày	Huyện ủy viên, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Lâm Bình
33	Nguyễn Ngọc Điệp	02/10/1980	Kinh		Ủy viên BCH Đảng bộ Khối, Chủ tịch Công đoàn Viên chức tỉnh

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính, Dân tộc		Chức vụ, đơn vị đang công tác
			Nam	Nữ	
1	2	3	4	5	6
34	Chu Đức Hoài	01/9/1978		Kinh	Phó Trưởng Ban Tổ chức Huyện uỷ Na Hang
35	Đặng Kim Huệ	12/10/1978		Kinh	Chuyên viên Ban Tổ chức Huyện uỷ Hàm Yên
36	Trần Hữu Hùng	27/7/1972	Kinh		Huyện uỷ viên, Chủ tịch Hội Nông dân huyện Yên Sơn
37	Nguyễn Thị Mai Lan	26/9/1975		Kinh	Phó trưởng Phòng Khoa giáo, Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ
38	Vũ Thị Trường Nhớ	08/12/1978		Kinh	Chuyên viên Hội Nông dân huyện Yên Sơn
39	Đinh Xuân Sinh	12/10/1981	Tày		Phó Chánh Văn phòng Huyện uỷ Hàm Yên
40	Đỗ Văn Tuấn	14/10/1982	Kinh		Huyện uỷ viên, Chánh Văn phòng huyện Yên Sơn
41	Nguyễn Chí Thành	02/10/1979	Kinh		Phó Chủ tịch Hội Nông dân huyện Sơn Dương
42	Hoàng Thị Thu Trang	01/9/1984		Sán chay (Cao lan)	Chuyên viên phòng Tuyên truyền - Báo chí - Xuất bản, Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ
43	Lại Thị Thúy Vân	19/8/1985		Kinh	Phó Trưởng Ban Dân vận Huyện uỷ Yên Sơn
44	Mai Hoa Viễn	20/12/1980		Tày	Phó Chủ tịch Hội LHPN huyện Chiêm Hóa
45	Phùng Thị Thu Thủy	30/12/1981		Dao	Chuyên viên Ban Tuyên giáo Huyện uỷ Yên Sơn

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính, Dân tộc		Chức vụ, đơn vị đang công tác
			Nam	Nữ	
1	2	3	4	5	6
46	Nguyễn Thùy Linh	01/6/1988		Kinh	Chuyên viên Văn phòng huyện Yên Sơn
47	Đặng Văn Ban	03/10/1982	Dao		Phó Trưởng Ban Tổ chức Huyện ủy Chiêm Hóa
48	Hoàng Văn Cảnh	26/3/1985	Kinh		Phó Bí thư Huyện đoàn Sơn Dương
49	Bàn Thị Minh Châu	17/3/1984		Dao	Phó Trưởng ban Gia đình - Xã hội - Kinh tế, Hội LHPN tỉnh
50	Triệu Lệ Hằng	12/8/1982		Tày	Chuyên viên Hội Nông dân huyện Yên Sơn
51	Nông Quang Sự	07/01/1974	Tày		Huyện ủy viên, Chủ tịch Hội Nông dân huyện Hàm Yên
52	Trần Văn Tú	11/9/1970	Kinh		Huyện ủy viên, Chủ tịch Hội Nông dân huyện Chiêm Hóa
53	Hoàng Vĩnh Hà	06/4/1985	Kinh		Thành ủy viên, Chánh Văn phòng Thành ủy Tuyên Quang
54	Đinh Tiến Lâm	15/8/1967	Kinh		Chuyên viên Phòng Chính sách - Tổng hợp, Ban Tổ chức Tỉnh ủy
55	Nguyễn Thị Kiều Hoa	26/6/1969		Kinh	Chuyên viên Phòng Chính sách - Tổng hợp, Ban Tổ chức Tỉnh ủy
56	Nguyễn Duy Dương	04/01/1985	Tày		Chuyên viên Cơ quan Tổ chức - Nội vụ huyện Sơn Dương
57	Nguyễn Hữu Hiền	04/01/1980	Kinh		Chuyên viên Phòng Hành chính - Lưu trữ, Văn phòng Tỉnh ủy
58	Vũ Trọng Hiếu	10/12/1978	Kinh		Chuyên viên Phòng Chính sách - Tổng hợp, Ban Tổ chức Tỉnh ủy
59	Hà Thị Lịch	30/12/1981		Kinh	Phó Chánh Văn phòng Huyện ủy Sơn Dương
60	Nguyễn Ngọc Thành	16/11/1983	Kinh		Chánh Văn phòng Hội Nông dân tỉnh

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính, Dân tộc		Chức vụ, đơn vị đang công tác
			Nam	Nữ	
1	2	3	4	5	6
61	Hà Đình Cường	19/7/1978	Kinh		Huyện uỷ viên, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ huyện Sơn Dương
62	Hoàng Trung Phương	03/3/1978	Kinh		Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ huyện Hàm Yên
63	Quan Văn Phùng	08/02/1977	Tày		Huyện uỷ viên, Chủ tịch Hội nông dân huyện Lâm Bình
64	Đỗ Thị Thao	01/6/1981		Kinh	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Sơn Dương
II	NGẠCH CHUYÊN VIÊN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG: 09 công chức				
1	Ngạch chuyên viên: 03 công chức				
1.1	Trần Phương Liên	03/9/1987		Kinh	Nhân viên Văn phòng, Đảng uỷ Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh
1.2	Nông Thị Hồng Hương	15/12/1986		Dao	Cán sự Hội LHPN huyện Yên Sơn
1.3	Nguyễn Thế Cường	17/8/1985	Tày		Cán sự Cơ quan Tổ chức Nội vụ huyện Lâm Bình
2	Ngạch kế toán viên: 04 công chức				
2.1	Nguyễn Thị Thanh Thảo	28/5/1983		Kinh	Kế toán cơ quan khối dân, thành phố Tuyên Quang
2.2	Nguyễn Thị Hoài Thu	03/5/1990		Kinh	Kế toán Văn phòng Huyện uỷ Sơn Dương
2.3	Đinh Thị Thu Trang	24/11/1985		Tày	Kế toán cơ quan Thành uỷ Tuyên Quang
2.4	Phạm Thị Hệ	16/5/1980		Kinh	Kế toán Cơ quan Hội LHPN tỉnh
3	Ngạch văn thư viên: 02 công chức				
3.1	Nguyễn Thị Thu	18/10/1976		Kinh	Nhân viên văn thư lưu trữ, Phòng Hành chính - Lưu trữ, Văn phòng Tỉnh uỷ

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính, Dân tộc		Chức vụ, đơn vị đang công tác
			Nam	Nữ	
1	2	3	4	5	6
3.2	Lê Thị Quỳnh	08/10/1978		Kinh	Văn thư, Văn phòng huyện Yên Sơn
B	THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC: 08 viên chức				
I	CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP HẠNG II: 06 viên chức				
1	Giảng viên chính (hạng II): 05 viên chức				
1.1	Bùi Trung Dũng	08/08/1987	Kinh		Giảng viên Khoa Xây dựng Đảng, Trường Chính trị tỉnh
1.2	Lê Thị Hồng Hạnh	23/08/1987		Kinh	Giảng viên khoa Lý luận cơ sở, Trường Chính trị tỉnh
1.3	Vi Thị Thu Hiền	17/04/1981		Tày	Giảng viên Khoa Nhà nước và pháp luật, Trường Chính trị tỉnh
1.4	Phạm Thị Thu Trang	05/09/1984		Kinh	Giảng viên khoa Xây dựng Đảng, Trường Chính trị tỉnh
1.5	Lê Minh Phương	16/01/1985	Kinh		Phó Giám đốc Trung tâm Chính trị huyện Yên Sơn
2	Chuyên viên chính (hạng II): 01 viên chức				
2.1	Đỗ Quỳnh Liên	12/04/1980		Kinh	Chuyên viên Phòng Hành chính - Trị sự, Báo Tuyên Quang
II	CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP HẠNG III: 02 viên chức				
1	Chuyên viên (hạng III): 01 viên chức				
1.1	Lâm Phương Anh	20/3/1973		Kinh	Cán sự Phòng Nghiệp vụ, Trung tâm Văn hoá - Thể thao, Thanh, Thiếu nhi, Tỉnh đoàn
2	Kế toán viên (hạng III): 01 viên chức				
1.1	Chẫu Thị Đào	27/11/1984		Tày	Kế toán Trung tâm Chính trị huyện Na Hang